

HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
LIÊN CHI HỘI KHOA TOÁN - TIN HỌC

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025 - 2026

- 1. Tên hoạt động:** Sinh hoạt chi Hội chủ điểm đợt 1 năm học 2025 – 2026 chủ đề: “Sinh viên Tự nhiên khát vọng vươn mình”.
- 2. Thời gian tổ chức:** 13/12/2025 – 25/12/2025
- 3. Địa điểm tổ chức:** Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM, cơ sở 2.
- 4. Thông tin người phụ trách:** Quảng Diễm Quỳnh – Liên chi Hội phó (SĐT: 0365059736).

4. Danh sách sinh viên tham gia:

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
1	23122014	Hoàng Minh Trung	Công nghệ thông tin
2	25120394	Lê Hoàng Nguyên	Công nghệ thông tin
3	25280080	Nguyễn Thị Yến Vy	Toán – Tin học
4	25280096	Nguyễn Thị Như Bình	Toán – Tin học
5	25280040	Trương Minh Quân	Toán – Tin học
6	25280014	Lê Đình Quốc Dũng	Toán – Tin học
7	25280047	Huỳnh Tú Toàn	Toán – Tin học
8	25280092	Lương Huỳnh Kỳ Anh	Toán – Tin học
9	25280029	Tô Nguyễn Thảo Ngọc	Toán – Tin học
10	25280042	Trần Thanh Sơn	Toán – Tin học
11	25280058	Trần Thanh Sơn	Toán – Tin học
12	25280011	Nguyễn Trần Khánh Đan	Toán – Tin học
13	25280019	Nguyễn Quang Huy Khánh	Toán – Tin học
14	25280083	Trần Nguyễn Yến Anh	Toán – Tin học
15	25280106	Đinh Dương Huy	Toán – Tin học
16	25280005	Trần Xuân Khánh Ngọc	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
17	25280102	Lê Thanh Hiếu	Toán – Tin học
18	25110022	Nguyễn Lin Đa	Toán – Tin học
19	25110061	Mai Hữu Khiêm	Toán – Tin học
20	25110054	Đặng Chí Khang	Toán – Tin học
21	25110027	Nguyễn Tiến Đạt	Toán – Tin học
22	25110056	Hàng Vũ Minh Khang	Toán – Tin học
23	25110049	Đinh Xuân Huy	Toán – Tin học
24	25110013	Phí Tuấn Anh	Toán – Tin học
25	25110237	Trà Minh Thiện	Toán – Tin học
26	25110240	Lê Ngọc Bảo Trân	Toán – Tin học
27	25110200	Nguyễn Hữu Hòa	Toán – Tin học
28	25110187	Trần Ngọc Duy Anh	Toán – Tin học
29	25110201	Lê Thanh Hoàng	Toán – Tin học
30	25110225	Bùi Tấn Phát	Toán – Tin học
31	25110047	Võ Gia Hưng	Toán – Tin học
32	25110002	Phan Nguyễn Tiến Khoa	Toán – Tin học
33	25110216	Hồ Ngọc Long	Toán – Tin học
34	25110138	Nguyễn Minh Trung	Toán – Tin học
35	25110244	Nguyễn Lê Đình Trọng	Toán – Tin học
36	25110202	Phạm Minh Hoàng	Toán – Tin học
37	25110212	Trần Khả Kính	Toán – Tin học
38	25110220	Đinh Trung Nghĩa	Toán – Tin học
39	25110192	Lưu Công Danh	Toán – Tin học
40	25110179	Nguyễn Thị Khả Vi	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
41	25110005	Trần Nguyên Khang	Toán – Tin học
42	25280065	Trần Quốc Kỳ	Toán – Tin học
43	25280046	Phạm Gia Thư	Toán – Tin học
44	25110241	Lê Thị Thu Trang	Toán – Tin học
45	25280085	Nguyễn Anh Kiệt	Toán – Tin học
46	25110026	Nguyễn Quốc Đạt	Toán – Tin học
47	25110101	Ngô Đức Phước	Toán – Tin học
48	25110189	Nguyễn Phúc Châu	Toán – Tin học
49	25110064	Trần Đăng Khoa	Toán – Tin học
50	25110210	Nguyễn Minh Khôi	Toán – Tin học
51	25110164	Huỳnh Hoàng Huy	Toán – Tin học
52	25110037	Vũ Trường Giang	Toán – Tin học
53	25110191	Lê Đan	Toán – Tin học
54	25110098	Đặng Hoàng Phúc	Toán – Tin học
55	25110176	Nguyễn Đỗ Minh Trí	Toán – Tin học
56	25110062	Đặng Trần Minh Khoa	Toán – Tin học
57	25110236	Châu Hải Thiên	Toán – Tin học
58	25110029	Trịnh Lê Thành Đạt	Toán – Tin học
59	25110198	Lê Đỗ Bảo Duy	Toán – Tin học
60	25110006	Phạm Thái Sơn	Toán – Tin học
61	25110153	Nguyễn Tiến Dũng	Toán – Tin học
62	25110007	Nguyễn Thái An	Toán – Tin học
63	22220020	Trần Quốc Huy	Môi trường
64	25120209	Sok Minh	Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
65	25280001	Huỳnh Thị Mỹ Hưng	Toán – Tin học
66	25280004	Vũ Khánh Duy	Toán – Tin học
67	25280088	Trần Thị Kiều My	Toán – Tin học
68	25280122	Doãn Trọng Quý	Toán – Tin học
69	25280036	Nguyễn Trường Phúc	Toán – Tin học
70	25280057	Vũ Thành Công	Toán – Tin học
71	25280087	Nguyễn Tuyết Minh	Toán – Tin học
72	25280074	Lê Trương Minh Thắng	Toán – Tin học
73	25280093	Nguyễn Thanh Minh Anh	Toán – Tin học
74	25280086	Võ Phúc Lộc	Toán – Tin học
75	25280050	Nguyễn Thế Vinh	Toán – Tin học
76	25280030	Võ Huỳnh Khánh Nhật	Toán – Tin học
77	25280038	Nguyễn Ngọc Bảo Phương	Toán – Tin học
78	25280094	Phạm Thế Anh	Toán – Tin học
79	25280101	Lê Nguyễn Minh Hiếu	Toán – Tin học
80	25280091	Lương Phan Bảo Trân	Toán – Tin học
81	25280055	Trương Tâm Anh	Toán – Tin học
82	25280017	Trần Đức Hiếu	Toán – Tin học
83	25280115	Lê Văn Nhân	Toán – Tin học
84	25280097	Vũ Tuấn Đạt	Toán – Tin học
85	25110043	Lê Doãn Huy Hoàng	Toán – Tin học
86	25110072	Vũ Hoàng Long	Toán – Tin học
87	25110025	Lê Quang Đạt	Toán – Tin học
88	25110233	Trần Lê Diễm Quỳnh	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
89	25280018	Hà Việt Hoàng	Toán – Tin học
90	25110046	Nguyễn Huy Hùng	Toán – Tin học
91	25280012	Phan Văn Đạt	Toán – Tin học
92	25280108	Mai Tuấn Khanh	Toán – Tin học
93	25110042	Trịnh Minh Hiếu	Toán – Tin học
94	25280123	Nguyễn Phan Minh Thư	Toán – Tin học
95	25110204	Ngô Quốc Thiên Hương	Toán – Tin học
96	25110035	Nguyễn Lê Ngọc Duyên	Toán – Tin học
97	25280070	Phạm Thị Ngọc Như	Toán – Tin học
98	25110067	Mai Lân	Toán – Tin học
99	23210011	Cao Mạnh Nhất	Vật Lý – Vật Lý Kỹ Thuật
100	25110015	Nguyễn Hoàng Bách	Toán – Tin học
101	25280031	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Toán – Tin học
102	25280107	Đinh Thanh Huy	Toán – Tin học
103	25280044	Trần Văn Thịnh	Toán – Tin học
104	25280016	Phạm Ngọc Hân	Toán – Tin học
105	25280072	Ngô Tấn Tài	Toán – Tin học
106	25280105	Đặng Đình Bảo Huy	Toán – Tin học
107	25280082	Phạm Khánh An	Toán – Tin học
108	25280114	Võ Lê Khôi Nguyên	Toán – Tin học
109	25280013	Lý Tư Dung	Toán – Tin học
110	25280048	Trương Đình Trí	Toán – Tin học
111	25280028	Lâm Khả Ngân	Toán – Tin học
112	25110065	Võ Tuấn Khương	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
113	25110045	Trịnh Huy Hoàng	Toán – Tin học
114	25110078	Vũ Hoàng Nam	Toán – Tin học
115	25110058	Thái Dương Phương Khanh	Toán – Tin học
116	25110034	Lê Trí Dũng	Toán – Tin học
117	25280117	Lý Nguyễn Hạnh Nhung	Toán – Tin học
118	25110018	Phạm Ngọc Gia Bảo	Toán – Tin học
119	25110060	Phan Mạnh Khánh	Toán – Tin học
120	25280109	Lưu Gia Khiêm	Toán – Tin học
121	25110211	Thái Lê Khôi	Toán – Tin học
122	25280002	Lâm Minh Thư	Toán – Tin học
123	25280076	Nguyễn Trung Trí	Toán – Tin học
124	25280053	Phạm Trần Phương Vy	Toán – Tin học
125	25110068	Lê Phạm Phi Loan	Toán – Tin học
126	25110063	Đỗ Đăng Khoa	Toán – Tin học
127	25110021	Lâm Hoàng Chung	Toán – Tin học
128	25110020	Thái Hoà Bình	Toán – Tin học
129	25110014	Lê Xuân Bách	Toán – Tin học
130	25110069	Châu Thiếc Long	Toán – Tin học
131	25110044	Lữ Mai Duy Hoàng	Toán – Tin học
132	25110059	Nguyễn Diệu Khánh	Toán – Tin học
133	25110038	Dương Thị Thanh Hà	Toán – Tin học
134	25280113	Trần Khôi Nguyên	Toán – Tin học
135	25280095	Nguyễn Quang Bảo	Toán – Tin học
136	25280010	Đoàn Nguyễn Gia Bảo	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
137	25280035	Phùng Hoàng Hữu Phú	Toán – Tin học
138	25110057	Trần Minh Khang	Toán – Tin học
139	25280015	Nguyễn Thuỳ Duyên	Toán – Tin học
140	25110070	Hoàng Hải Long	Toán – Tin học
141	25110185	Trang Triều Ân	Toán – Tin học
142	25280122	Doãn Trọng Quý	Toán – Tin học
143	25120394	Lê Hoàng Nguyên	Công nghệ thông tin
144	25280102	Lê Thanh Hiếu	Toán – Tin học
145	25110138	Nguyễn Minh Trung	Toán – Tin học
146	25280005	Trần Xuân Khánh Ngọc	Toán – Tin học
147	25280040	Trương Minh Quân	Toán – Tin học
148	25280086	Võ Phúc Lộc	Toán – Tin học
149	25110225	Bùi Tấn Phát	Toán – Tin học
150	25280106	Đinh Dương Huy	Toán – Tin học
151	25280014	Lê Đình Quốc Dũng	Toán – Tin học
152	25280115	Lê Văn Nhân	Toán – Tin học
153	25280081	Phan Ngọc Khánh Vy	Toán – Tin học
154	25280058	Phan Trần Gia Hân	Toán – Tin học
155	25280044	Trần Văn Thịnh	Toán – Tin học
156	25280107	Đinh Thanh Huy	Toán – Tin học
157	25280047	Huỳnh Tú Toàn	Toán – Tin học
158	25110241	Lê Thị Thu Trang	Toán – Tin học
159	25110015	Nguyễn Hoàng Bách	Toán – Tin học
160	25110204	Ngô Quốc Thiên Hương	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
161	25280035	Phùng Hoàng Hữu Phú	Toán – Tin học
162	25110237	Trà Minh Thiện	Toán – Tin học
163	25280074	Lê Trương Minh Thắng	Toán – Tin học
164	25110179	Nguyễn Thị Khả Vi	Toán – Tin học
165	25280036	Nguyễn Trường Phúc	Toán – Tin học
166	25280087	Nguyễn Tuyết Minh	Toán – Tin học
167	25280113	Trần Khôi Nguyên	Toán – Tin học
168	25280018	Hà Việt Hoàng	Toán – Tin học
169	22220044	Lê Nguyễn Chí Phúc	Môi trường
170	22290016	Nguyễn Thị Xuân Mai	Môi trường
171	23230007	Mai Thanh Phúc	Vật Lý – Vật Lý Kỹ Thuật
172	23230011	Lê Hoàng Phúc	Vật Lý – Vật Lý Kỹ Thuật
173	24110106	Hồ Cao Thanh Tiến	Toán – Tin học
174	24110153	Phạm Ngọc Hải	Toán – Tin học
175	24110156	Lý Nhật Hào	Toán – Tin học
176	24110190	Nguyễn Anh Khôi	Toán – Tin học
177	24190091	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Khoa học và Công nghệ Vật liệu
178	25140086	Bùi Quang Bảo	Hóa học
179	25110076	Võ Bình Minh	Toán – Tin học
180	25110079	Nguyễn Thanh Ngân	Toán – Tin học
181	25110080	Nguyễn Thanh Ngoan	Toán – Tin học
182	25110085	Đinh Văn Nhật	Toán – Tin học
183	25110086	Lê Long Nhật	Toán – Tin học
184	25110087	Hồ Nguyễn Ngọc Nhi	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
185	25110091	Nguyễn Thanh Nhiệt	Toán – Tin học
186	25110092	Bùi Quỳnh Như	Toán – Tin học
187	25110093	Võ Thị Tâm Như	Toán – Tin học
188	25110094	Nguyễn Nhã Phong	Toán – Tin học
189	25110099	Nguyễn Minh Phúc	Toán – Tin học
190	25110100	Trần Lê Minh Phúc	Toán – Tin học
191	25110103	Lê Nguyên Phương	Toán – Tin học
192	25110110	Huỳnh Phan Quỳnh	Toán – Tin học
193	25110111	Đỗ Nguyễn Minh Sáng	Toán – Tin học
194	25110112	Nguyễn Hồ Minh Tâm	Toán – Tin học
195	25110113	Đồng Minh Tấn	Toán – Tin học
196	25110114	Vòng Đại Thắng	Toán – Tin học
197	25110116	Nguyễn Thị Phương Thảo	Toán – Tin học
198	25110118	Phan Phạm Phương Thảo	Toán – Tin học
199	25110120	Đỗ Quốc Thịnh	Toán – Tin học
200	25110124	Lê Huy Thông	Toán – Tin học
201	25110125	Phạm Nguyễn Anh Thư	Toán – Tin học
202	25110126	Vũ Thị Ánh Thư	Toán – Tin học
203	25110130	Nguyễn Trung Tín	Toán – Tin học
204	25110131	Lê Văn Trà	Toán – Tin học
205	25110132	Trương Hoàng Bảo Trân	Toán – Tin học
206	25110133	Ngô Đào Hương Trang	Toán – Tin học
207	25110135	Lê Ngô Quang Trí	Toán – Tin học
208	25110137	Hoàng Việt Trung	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
209	25110141	Đàm Văn Tuấn	Toán – Tin học
210	25110142	Đào Anh Tuấn	Toán – Tin học
211	25110143	Nguyễn Viết Tuấn	Toán – Tin học
212	25110145	Hoàng Thanh Vân	Toán – Tin học
213	25110149	Nguyễn Trần Thảo Vy	Toán – Tin học
214	25110150	Nguyễn Phan Ngọc Chi	Toán – Tin học
215	25110151	Phạm Đào Văn Chương	Toán – Tin học
216	25110157	Lương Gia Hân	Toán – Tin học
217	25110158	Nguyễn Ngọc Hiền	Toán – Tin học
218	25110162	Vũ Thu Hương	Toán – Tin học
219	25110163	Đặng Nguyễn Gia Huy	Toán – Tin học
220	25110166	Lê Anh Khoa	Toán – Tin học
221	25110167	Ngô Nguyễn Minh Khôi	Toán – Tin học
222	25110168	Trương Quang Long	Toán – Tin học
223	25110169	Võ Long Nhật Minh	Toán – Tin học
224	25110171	Lương Tuệ Tâm	Toán – Tin học
225	25110173	Nguyễn Thị Kim Thơ	Toán – Tin học
226	25110174	Võ Lê Uyên Thơ	Toán – Tin học
227	25110175	Nguyễn Phước Tín	Toán – Tin học
228	25110177	Nguyễn Tấn Triển	Toán – Tin học
229	25110179	Nguyễn Thị Khả Vi	Toán – Tin học
230	25110180	Trương Đoàn Kiều Trinh	Toán – Tin học
231	25110181	Bùi Anh Tuấn	Toán – Tin học
232	25110188	Trần Thanh Bình	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
233	25110193	Lê Đỗ Tiến Đạt	Toán – Tin học
234	25110194	Vũ Đỗ Tiến Đạt	Toán – Tin học
235	25110197	Hứa Hoàng Thuỳ Dương	Toán – Tin học
236	25110199	Danh Nhật Hào	Toán – Tin học
237	25110203	Trần Tiến Hợi	Toán – Tin học
238	25110205	Lê Bảo Huy	Toán – Tin học
239	25110206	Nguyễn Duy Minh Huy	Toán – Tin học
240	25110208	Đặng Ngọc Huyền	Toán – Tin học
241	25110209	Trần Nguyên Khang	Toán – Tin học
242	25110213	Nguyễn Trần Huỳnh Lam	Toán – Tin học
243	25110215	Đoàn Công Lộc	Toán – Tin học
244	25110219	Nguyễn Hoàng Tú Nghi	Toán – Tin học
245	25110221	Hoàng Phước Nguyên	Toán – Tin học
246	25110222	Ngô Trần Thảo Nguyên	Toán – Tin học
247	25110223	Đỗ Nguyễn Linh Nhân	Toán – Tin học
248	25110224	Lê Trần Hoàng Nhân	Toán – Tin học
249	25110226	Mai Duy Phát	Toán – Tin học
250	25110227	Phạm Tiến Phát	Toán – Tin học
251	25110228	Nguyễn Hoàng Phúc	Toán – Tin học
252	25110229	Tăng Nghi Phụng	Toán – Tin học
253	25110230	Nhan Quang Phước	Toán – Tin học
254	25110235	Bùi Hồng Tài	Toán – Tin học
255	25110243	Ngô Phát Triển	Toán – Tin học
256	25110245	Châu Thanh Tùng	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
257	24110001	Nguyễn Thảo Anh	Toán – Tin học
258	24110003	Nguyễn Đình Bách	Toán – Tin học
259	24110005	Nguyễn Huỳnh Gia Bảo	Toán – Tin học
260	24110006	Nguyễn Phú Bình	Toán – Tin học
261	24110007	Phạm Quốc Bình	Toán – Tin học
262	24110009	Nguyễn Phúc Gia Đạt	Toán – Tin học
263	24110013	Lê Bảo Duy	Toán – Tin học
264	24110014	Nguyễn Thị Huệ Giang	Toán – Tin học
265	24110015	Vương Nhật Hào	Toán – Tin học
266	24110017	Huỳnh Bình Hiếu	Toán – Tin học
267	24110018	Nguyễn Hoàng	Toán – Tin học
268	24110019	Trần Thanh Hoàng	Toán – Tin học
269	24110022	Lê Huy	Toán – Tin học
270	24110023	Nguyễn Anh Huy	Toán – Tin học
271	24110025	Nguyễn Tương Gia Huy	Toán – Tin học
272	24110027	Vũ Hoàng Vĩnh Khang	Toán – Tin học
273	24110031	Huỳnh Tuấn Kiệt	Toán – Tin học
274	24110032	Ngô Hoàng Lực	Toán – Tin học
275	24110033	Nguyễn Khánh Minh	Toán – Tin học
276	24110035	Lưu Nguyễn Trà My	Toán – Tin học
277	24110036	Nguyễn Hoàng My	Toán – Tin học
278	24110037	Đinh Tư Mỹ	Toán – Tin học
279	24110038	Lương Hải Nam	Toán – Tin học
280	24110040	Trần Khôi Nguyên	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
281	24110044	Huỳnh Lương Phong	Toán – Tin học
282	24110047	Nguyễn Việt Phương	Toán – Tin học
283	24110049	Trịnh Võ Minh Quang	Toán – Tin học
284	24110050	Phạm Nguyễn Kim Quyên	Toán – Tin học
285	24110053	Trần Phúc Tài	Toán – Tin học
286	24110054	Trần Thuận Khang	Toán – Tin học
287	24110057	Lại Ngọc Thư	Toán – Tin học
288	24110058	Võ Minh Thuận	Toán – Tin học
289	24110059	Trần Mai Thương	Toán – Tin học
290	24110064	Nguyễn Thị Hảo Trinh	Toán – Tin học
291	24110066	Bùi Phan Thanh Trúc	Toán – Tin học
292	24110067	Nguyễn Minh Tú	Toán – Tin học
293	24110075	Phan Nguyễn Trúc Vy	Toán – Tin học
294	24110077	Trần Bá Đạt	Toán – Tin học
295	24110079	Cao Nguyễn Kỳ Duyên	Toán – Tin học
296	24110080	Nguyễn Thuỳ Duyên	Toán – Tin học
297	24110081	Nguyễn Thanh Hải	Toán – Tin học
298	24110082	Võ Nguyễn Hậu	Toán – Tin học
299	24110084	Phan Đức Huy	Toán – Tin học
300	24110085	Lê Võ Vĩnh Khang	Toán – Tin học
301	24110086	Lê Nam Khánh	Toán – Tin học
302	24110089	Dương Phước Lộc	Toán – Tin học
303	24110095	Tô Quang Nhật	Toán – Tin học
304	24110096	Nguyễn Hoàng Bảo Như	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
305	24110102	Hoàng Phương Thảo	Toán – Tin học
306	24110105	Bùi Mai Thuỷ Tiên	Toán – Tin học
307	24110106	Hồ Cao Thanh Tiến	Toán – Tin học
308	24110108	Đặng Ngọc Bảo Trân	Toán – Tin học
309	24110112	Ngô Ngọc Thanh Trúc	Toán – Tin học
310	24110115	Võ Phạm Thanh Tuyền	Toán – Tin học
311	24110116	Lý Gia Khang	Toán – Tin học
312	24110118	Nguyễn Hoài An	Toán – Tin học
313	24110120	Đỗ Hoàng Vân Anh	Toán – Tin học
314	24110121	Nguyễn Hải Anh	Toán – Tin học
315	24110124	Trần Hoàng Anh	Toán – Tin học
316	24110125	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Toán – Tin học
317	24110126	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	Toán – Tin học
318	24110127	Đào Xuân Bắc	Toán – Tin học
319	24110130	Trần Ngọc Gia Bảo	Toán – Tin học
320	24110131	Trần Thiên Bảo	Toán – Tin học
321	24110136	Nguyễn Quang Đạt	Toán – Tin học
322	24110137	Nguyễn Quốc Đạt	Toán – Tin học
323	24110140	Trần Phong Đạt	Toán – Tin học
324	24110141	Trần Tấn Đạt	Toán – Tin học
325	24110142	Võ Minh Đạt	Toán – Tin học
326	24110143	Đoàn Vũ Minh Đức	Toán – Tin học
327	24110144	Nguyễn Xuân Đức	Toán – Tin học
328	24110146	Nguyễn Trương Trí Dũng	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
329	24110147	Nguyễn Anh Duy	Toán – Tin học
330	24110149	Phạm Trần Khánh Duy	Toán – Tin học
331	24110150	Trần Mạnh Duy	Toán – Tin học
332	24110151	Ngô Thị Mỹ Duyên	Toán – Tin học
333	24110152	Lê Đông Hà	Toán – Tin học
334	24110153	Phạm Ngọc Hải	Toán – Tin học
335	24110155	Ngô Mai Hạnh	Toán – Tin học
336	24110156	Lý Nhật Hào	Toán – Tin học
337	24110158	Lê Hoài Hậu	Toán – Tin học
338	24110159	Lê Phan Minh Hiếu	Toán – Tin học
339	24110160	Nguyễn Minh Hiếu	Toán – Tin học
340	24110161	Đặng Thanh Hòa	Toán – Tin học
341	24110162	Đinh Văn Nhật Hoàng	Toán – Tin học
342	24110163	Trần Đức Hoàng	Toán – Tin học
343	24110164	Đặng Phước Hùng	Toán – Tin học
344	24110165	Nguyễn Phi Hùng	Toán – Tin học
345	24110168	Thái Ngọc Hương	Toán – Tin học
346	24110169	Đặng Gia Huy	Toán – Tin học
347	24110170	Đỗ Gia Huy	Toán – Tin học
348	24110172	Nguyễn Hải Hoàng Huy	Toán – Tin học
349	24110173	Nguyễn Hữu Huy	Toán – Tin học
350	24110174	Nguyễn Quốc Huy	Toán – Tin học
351	24110177	Nguyễn Thị Minh Huyền	Toán – Tin học
352	24110179	Huỳnh Thế Khải	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
353	24110181	Trần Nguyễn Minh Khang	Toán – Tin học
354	24110182	Võ Hoài Khang	Toán – Tin học
355	24110184	Nguyễn Quốc Khánh	Toán – Tin học
356	24110185	Dương Đăng Khoa	Toán – Tin học
357	24110186	Dương Thái Khoa	Toán – Tin học
358	24110187	Lê Nguyễn Đăng Khoa	Toán – Tin học
359	24110188	Nguyễn Đăng Khoa	Toán – Tin học
360	24110189	Trần Dương Anh Khoa	Toán – Tin học
361	24110190	Nguyễn Anh Khôi	Toán – Tin học
362	24110191	Ngô Nguyễn Huy Khương	Toán – Tin học
363	24110254	Bùi Thành Tín	Toán – Tin học
364	24110266	Nguyễn Đức Trung	Toán – Tin học
365	24110273	Trần Anh Vin	Toán – Tin học
366	24110192	Đỗ Thành Kiên	Toán – Tin học
367	24110195	Lường Thị Hoài Linh	Toán – Tin học
368	24110196	Vương Hà Ngọc Linh	Toán – Tin học
369	24110197	Hà Đức Lộc	Toán – Tin học
370	24110200	Lê Quang Long	Toán – Tin học
371	24110201	Trần Hùng Luyện	Toán – Tin học
372	24110204	Nguyễn Trâm Quỳnh Nga	Toán – Tin học
373	24110205	Trần Thị Tuyết Ngân	Toán – Tin học
374	24110207	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	Toán – Tin học
375	24110208	Thái Thanh Nguyên	Toán – Tin học
376	24110209	Bùi Trọng Nhân	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
377	24110211	Mai Huỳnh Thiện Nhân	Toán – Tin học
378	24110213	Nguyễn Quỳnh Nhi	Toán – Tin học
379	24110214	Nguyễn Võ Uyên Nhi	Toán – Tin học
380	24110215	Vương Tuyết Như	Toán – Tin học
381	24110216	Phạm Long Nhựt	Toán – Tin học
382	24110218	Cam Vĩ Phong	Toán – Tin học
383	24110220	Bùi Quang Phú	Toán – Tin học
384	24110222	Huỳnh Hoàng Phúc	Toán – Tin học
385	24110223	Nguyễn Hoàng Phúc	Toán – Tin học
386	24110228	Nguyễn Tiểu Quân	Toán – Tin học
387	24110229	Trần Ngọc Quân	Toán – Tin học
388	24110231	Võ Anh Quốc	Toán – Tin học
389	24110232	Thạch Bô Na Rít	Toán – Tin học
390	24110235	Lê Mỹ Tài	Toán – Tin học
391	24110237	Bùi Hoàng Tân	Toán – Tin học
392	24110239	Vũ Văn Thắng	Toán – Tin học
393	24110241	Tăng Thanh Thảo	Toán – Tin học
394	24110243	Lương Trọng Thiên	Toán – Tin học
395	24110245	Đỗ Hoàng Thịnh	Toán – Tin học
396	24110247	Phạm Quốc Thịnh	Toán – Tin học
397	24110250	Nguyễn Trần Thanh Thư	Toán – Tin học
398	24110251	Trần Thị Mỹ Thuyền	Toán – Tin học
399	24110252	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Toán – Tin học
400	24110253	Đường Minh Tiến	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
401	24110260	Nguyễn Hoàng Ngọc Trân	Toán – Tin học
402	24110261	Nguyễn Thị Diễm Trang	Toán – Tin học
403	24110262	Nguyễn Minh Trí	Toán – Tin học
404	24110263	Vương Nguyễn Gia Trí	Toán – Tin học
405	24110265	An Linh Trung	Toán – Tin học
406	24110267	Nguyễn Hoàng Kiên Trung	Toán – Tin học
407	24110268	Nguyễn Tiến Anh Tú	Toán – Tin học
408	24110269	Trần Anh Tú	Toán – Tin học
409	24110274	Bùi Chấn Vũ	Toán – Tin học
410	24110275	Nguyễn Hoàng Anh Vũ	Toán – Tin học
411	24110276	Võ Ngọc Yến Vy	Toán – Tin học
412	24110278	Võ Mai Diễm Hiền	Toán – Tin học
413	24280001	Dương Thanh Duy	Toán – Tin học
414	24280002	Văn Gia Hy	Toán – Tin học
415	24280005	Tô Minh Tâm	Toán – Tin học
416	24280006	Nguyễn Lan Anh	Toán – Tin học
417	24280007	Hồ Gia Bảo	Toán – Tin học
418	24280008	Nguyễn Phước Bình	Toán – Tin học
419	24280011	Phạm Minh Duy	Toán – Tin học
420	24280017	Trần Minh Nhật	Toán – Tin học
421	24280018	Phạm Tiến Phát	Toán – Tin học
422	24280021	Phạm Như Quỳnh	Toán – Tin học
423	24280022	Phan Thị Mỹ Tâm	Toán – Tin học
424	24280023	Phạm Duy Tân	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
425	24280026	Phạm Thị Diệu Thuý	Toán – Tin học
426	24280030	Trần Ngọc Các Uyên	Toán – Tin học
427	24280031	Nguyễn Trí Văn	Toán – Tin học
428	24280034	Đặng Thanh Huyền	Toán – Tin học
429	24280035	Phạm Đăng Khiêm	Toán – Tin học
430	24280037	Nguyễn Tấn Lộc	Toán – Tin học
431	24280038	Nguyễn Đăng Nhân	Toán – Tin học
432	24280039	Lê Tự Phong	Toán – Tin học
433	24280040	Nguyễn Giao Thiên Phúc	Toán – Tin học
434	24280041	Ngô Văn Phước	Toán – Tin học
435	24280042	Quảng Diễm Quỳnh	Toán – Tin học
436	24280043	Phan Thủy Tiên	Toán – Tin học
437	24280045	Nguyễn Ngọc Như Ý	Toán – Tin học
438	24280048	Trần Nguyên Hưng	Toán – Tin học
439	24280050	Nguyễn Nguyên Bảo	Toán – Tin học
440	24280055	Lưu Thành Danh	Toán – Tin học
441	24280057	Lê Viết Khánh Đạt	Toán – Tin học
442	24280060	Nguyễn Khánh Duy	Toán – Tin học
443	24280062	Nguyễn Lương Hoàng Hải	Toán – Tin học
444	24280067	Nguyễn Thanh Huê	Toán – Tin học
445	24280068	Trương Đình Hưng	Toán – Tin học
446	24280071	Nguyễn Sanh Huy	Toán – Tin học
447	24280072	Võ Gia Huy	Toán – Tin học
448	24280075	Bùi Nguyễn Minh Khang	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
449	24280079	Phạm Trần Khoa	Toán – Tin học
450	24280083	Kiên Tô Mon	Toán – Tin học
451	24280086	Trần Quách Đông Nghi	Toán – Tin học
452	24280088	Trần Trinh Nhân	Toán – Tin học
453	24280098	Lê Phạm Thế Phú	Toán – Tin học
454	24280103	Huỳnh Tấn Tài	Toán – Tin học
455	24280105	Tổng Văn Duy Thành	Toán – Tin học
456	24280107	Lê Minh Phúc Tiên	Toán – Tin học
457	24280108	Đặng Minh Tiến	Toán – Tin học
458	24280109	Tô Ngọc Tiên	Toán – Tin học
459	24280113	Trần Đình Tuấn	Toán – Tin học
460	24280115	Lê Phước Vũ	Toán – Tin học
461	22157026	Nguyễn Uyên Các Minh	Sinh Học – Công Nghệ Sinh Học
462	24187132	Nguyễn Thành Nhân	Sinh Học – Công Nghệ Sinh Học
463	25280033	Trần Huỳnh Như	Toán – Tin học
464	25110071	Lý Thiên Long	Toán – Tin học
465	25110071	Nguyễn Hoàng Lâm	Toán – Tin học
466	25280045	Võ Minh Thơ	Toán – Tin học
467	25280060	Võ Trần Đức Huy	Toán – Tin học
468	25280090	Đặng Thị Kiều Tiên	Toán – Tin học
469	25280098	Nguyễn Trần Ngọc Diệp	Toán – Tin học
470	25110031	Trần Tấn Diện	Toán – Tin học
471	25110037	Vũ Trường Giang	Toán – Tin học
472	25280007	Huỳnh Huyền Trân	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
473	25280032	Nguyễn Đoàn Quỳnh Như	Toán – Tin học
474	25280071	Võ Triết Sơn	Toán – Tin học
475	25280052	Đặng Huỳnh Khánh Vy	Toán – Tin học
476	25280073	Nguyễn Lê Anh Tài	Toán – Tin học
477	25280124	Hồ Bảo Tiên	Toán – Tin học
478	25110174	Võ Lê Uyên Thơ	Toán – Tin học
479	25110113	Đồng Minh Tấn	Toán – Tin học
480	25110168	Trương Quang Long	Toán – Tin học
481	25110087	Hồ Nguyễn Ngọc Nhi	Toán – Tin học
482	25110199	Danh Nhật Hào	Toán – Tin học
483	25110158	Nguyễn Ngọc Hiền	Toán – Tin học
484	25110188	Trần Thanh Bình	Toán – Tin học
485	25110111	Đỗ Nguyễn Minh Sáng	Toán – Tin học
486	25110135	Lê Ngô Quang Trí	Toán – Tin học
487	25110145	Hoàng Thanh Vân	Toán – Tin học
488	25110124	Lê Huy Thông	Toán – Tin học
489	25110118	Phan Phạm Phương Thảo	Toán – Tin học
490	24110024	Nguyễn Đoàn Ngọc Huy	Toán – Tin học
491	24110043	Lâm Hà Quỳnh Như	Toán – Tin học
492	24110055	Nguyễn Trần Minh Thắng	Toán – Tin học
493	24110070	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	Toán – Tin học
494	24110097	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	Toán – Tin học
495	24110101	Nguyễn Việt Thắng	Toán – Tin học
496	24110109	Trần Nguyễn Khánh Trân	Toán – Tin học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
497	24110114	Nguyễn Ngọc Tuyền	Toán – Tin học
498	24110123	Nguyễn Thái Anh	Toán – Tin học
499	24110129	Nguyễn Gia Bảo	Toán – Tin học
500	24110135	Dương Thành Đạt	Toán – Tin học
501	24110200	Lê Quang Long	Toán – Tin học
502	24110207	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	Toán – Tin học
503	24110213	Nguyễn Quỳnh Nhi	Toán – Tin học
504	24110252	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Toán – Tin học
505	24110264	Nguyễn Minh Trục	Toán – Tin học
506	24280008	Nguyễn Phước Bình	Toán – Tin học
507	24280027	Lâm Nhật Tiến	Toán – Tin học
508	24280034	Đặng Thanh Huyền	Toán – Tin học
509	24280038	Nguyễn Đăng Nhân	Toán – Tin học
510	24280042	Quảng Diễm Quỳnh	Toán – Tin học

Danh sách gồm có **510** sinh viên./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2025

TM. LIÊN CHI HỘI KHOA TOÁN – TIN HỌC
LIÊN CHI HỘI TRƯỞNG

Người lập bảng

Nguyễn Ngọc Tuyền

Quảng Diễm Quỳnh